

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ THĂNG LONG (“TIG”)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long.

Điều 2. Nội dung

Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

Cổ đông và các đối tượng tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI CÁC ĐỐI TƯỢNG THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Quy định đối với các cổ đông tham dự Đại hội

4.1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu TIG theo danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) chốt ngày **15/04/2026** hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

4.2. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo:

- Thư mời họp
- Căn cước công dân/Hộ chiếu (đối với cổ đông là cá nhân)/Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/giấy phép thành lập (đối với cổ đông là tổ chức) đã đăng ký với VSDC
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội)
(Trường hợp cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi cổ đông đó. Trường hợp cổ đông là pháp nhân thì văn bản ủy quyền phải được đóng dấu và được ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân đó, trường hợp người đại diện theo pháp luật của pháp nhân tham dự Đại hội thì không cần giấy ủy quyền).
- Sau khi xuất trình các giấy tờ trên cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, cổ đông/người đại diện của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết (ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó).

Giá trị của Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết mà cổ đông/người đại diện của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- 4.3. Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội. Người nhận ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.
- 4.4. Cổ đông/người được ủy quyền tham dự Đại hội (“Đại biểu”) khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý/chỉ định của Đoàn Chủ tọa. Khi được Đoàn Chủ tọa đồng ý/chỉ định phát biểu ý kiến, Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được Đại biểu trước phát biểu thì không nên phát biểu lại để tránh trùng lặp. Đại biểu cũng có thể ghi các nội dung vào Phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban Thư ký để tập hợp trình Đoàn Chủ tọa xem xét trả lời tại Đại hội hoặc trả lời bằng văn bản sau khi kết thúc Đại hội (đối với các vấn đề không nằm trong nội dung chương trình của Đại hội).
- 4.5. Cổ đông/người được ủy quyền tham dự Đại hội được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của TIG, trừ các trường hợp hạn chế quyền biểu quyết theo quy định của pháp luật và/hoặc Điều lệ Công ty.
- 4.6. Cổ đông/người được ủy quyền tham dự Đại hội sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.
- 4.7. Trong thời gian tiến hành Đại hội, Cổ đông/người được ủy quyền tham dự Đại hội phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự. Trường hợp Cổ đông/người được ủy quyền tham dự Đại hội gây mất trật tự ảnh hưởng đến an toàn của Đại hội và các đối tượng tham gia Đại hội hoặc vi phạm các quy định trên, theo quy định của pháp luật, Chủ tọa có quyền yêu cầu người gây mất trật tự rời khỏi địa điểm tiến hành Đại hội. Trường hợp nghiêm trọng, Chủ tọa có quyền tạm hoãn Đại hội.
- 4.8. Cổ đông/người được ủy quyền tham dự Đại hội đến dự họp sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký tham dự, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Quy định đối với Chủ tọa, Đoàn Chủ tọa

Đoàn Chủ tọa gồm Chủ tọa là Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên khác do Chủ tọa chỉ định.

Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự, phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.
- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.
- Trình dự thảo và những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

Điều 6. Quy định đối với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Công ty đề cử. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông nhận giấy tờ của Cổ đông/người được ủy quyền tham dự Đại hội đến họp để kiểm tra tính hợp lệ và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt tại thời điểm ngày **15/04/2026**; Phát các tài liệu, Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 7. Quy định đối với Ban Thư ký Đại hội

- 7.1. Đoàn Chủ tọa đề cử và giới thiệu Ban Thư ký Đại hội.
- 7.2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp Đoàn Chủ tọa, bao gồm:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.
 - Hỗ trợ Đoàn Chủ tọa công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - Tiếp nhận phiếu câu hỏi của Đại biểu, trình Đoàn Chủ tọa xem xét trả lời.

Điều 8. Quy định đối với Ban Kiểm phiếu

- 8.1. Đoàn Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm phiếu và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.
- 8.2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - Phổ biến Quy định về biểu quyết theo phân công của Đoàn Chủ tọa;
 - Tiến hành thủ tục và giám sát việc biểu quyết của các Cổ đông/người được ủy quyền tham dự Đại hội;
 - Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Đoàn Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội;
 - Giải đáp các thắc mắc của đại biểu về biểu quyết kết quả kiểm phiếu theo phân công của Đoàn Chủ tọa.

CHƯƠNG III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam chốt ngày **15/04/2026**.

Điều 10. Trật tự của Đại hội

- 10.1. Đại biểu đến tham dự Đại hội cần lịch sự.
- 10.2. Đại biểu tham dự đại hội ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
- 10.3. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong khi Đại hội diễn ra. Điện thoại di động nên tắt hoặc không để chuông.

Điều 11. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả Cổ đông/người được ủy quyền tham dự Đại hội bằng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu và ủy quyền. Mỗi cổ đông/người được ủy quyền tham dự được cấp 01 Thẻ biểu quyết và 01 Phiếu biểu quyết trong đó ghi: Mã số cổ đông; Số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu/đại diện sở hữu và/hoặc được ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của TIG.

11.1. Thẻ biểu quyết: Được in trên giấy **màu trắng**, dùng để biểu quyết các nội dung sau:

- Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;
- Thông qua thành phần Đoàn Chủ tọa Đại hội;
- Thông qua Chương trình Đại hội;
- Thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu;
- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

11.2. Phiếu biểu quyết: Được in trên giấy **màu vàng**, dùng để biểu quyết các nội dung sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Ban Tổng Giám đốc;
- Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026;
- Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh, kết quả hoạt động của HĐQT, BTGD;
- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán;
- Tờ trình thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026;
- Tờ trình thông qua Báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và Kế hoạch thù lao 2026;
- Tờ trình thông qua Phân phối lợi nhuận năm 2025 và dự kiến năm 2026;
- Tờ trình thông qua Phương án phát hành cổ phiếu;
- Tờ trình thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh;
- Tờ trình thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS do hết nhiệm kỳ và bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031;
- Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- Tờ trình thông qua các hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan của Công ty và chủ trương hoạt động đầu tư kinh doanh trong năm 2026;
- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).

Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có) Cổ đông biểu quyết một vấn đề bằng cách giơ **THẺ BIỂU QUYẾT**, tích vào **PHIẾU BIỂU QUYẾT** để biểu quyết theo các nội dung sau: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến.

Điều 12. Thông qua Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông

- 12.1. Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; tổ chức lại, giải thể Công ty; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị trên 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ sách kế toán của Công ty thì phải được được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đồng ý.
- 12.2. Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề khác trong chương trình Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đồng ý.

CHƯƠNG IV

KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 13. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

- 13.1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
- 13.2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được lưu giữ tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long và được công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 14 (mười bốn) Điều, được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


Nguyễn Phúc Long



QUY CHẾ BẦU CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2026-2031 CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ THĂNG LONG

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban kiểm soát (“BKS”) của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

I. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo Danh sách cổ đông chốt ngày 15/04/2026).

II. Số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát cần bầu:

Hội đồng quản trị: 05 thành viên;

- Ban kiểm soát: 03 thành viên.

2. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị:

Theo quy định tại Điều 25 Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành, thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn sau đây:

Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- Chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT tại tối đa 05 công ty khác.

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty, không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

3. Tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát:

Theo quy định tại Điều 38 Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành, thành viên BKS phải có các tiêu chuẩn sau đây:

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật doanh nghiệp năm 2020;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- Không được là thành viên hay nhân viên hay nhân viên của công ty kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

- Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

III. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

1. Cổ đông, đại diện cổ đông lựa chọn các ứng viên đáp ứng tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát để đề cử, ứng cử cho Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát theo điều kiện sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền đề cử tối đa một (01) ứng cử viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm tiến hành họp bất thường để giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

Việc ứng cử, đề cử phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất **10 (mười)** ngày trước ngày khai mạc. Nội dung đề cử phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, tên người được đề cử, chữ ký của cổ đông đề cử và người được đề cử (*Theo mẫu của Công ty kèm theo Quy chế này*).

1. Phiếu bầu:

- Phiếu bầu được in thống nhất do Ban Tổ chức phát ra, có tổng số quyền bầu cử theo mã số tham dự;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo mã số tham dự;
- Trường hợp phiếu bầu ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Tổ chức đổi phiếu bầu khác.

2. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
- Phiếu bị rách, tẩy xóa, sửa chữa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số quyền bầu cử cho những ứng viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền bầu cử của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền;
- Phiếu bầu không ghi số lượng phiếu biểu quyết bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.
- Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông;
- Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu để thực hiện kiểm phiếu.

VII. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - + Giới thiệu nội dung, cách ghi phiếu biểu quyết, phiếu bầu.
 - + Giám sát việc biểu quyết, bầu cử của các cổ đông tại Đại hội.
 - + Tổng hợp số cổ phần biểu quyết, bầu cử theo từng nội dung.
 - + Thông báo kết quả cho Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội và công bố kết quả biểu quyết, bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện bằng cách bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó:

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu cử HĐQT tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền): nhân với **05** (số thành viên được bầu của HĐQT); có tổng số quyền bầu cử BKS tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền): nhân với **03** (số thành viên được bầu của BKS);
- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi bỏ phiếu và được kiểm tra với sự chứng kiến của cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội đồng cổ đông.

VIII. Nguyên tắc trúng cử

- Người trúng cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được xác định theo số quyền bầu cử nhận được từ các cổ đông thực hiện bầu cử, tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số quyền bầu cử cao nhất cho đến khi đủ số lượng Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát cần bầu.
- Trường hợp có những ứng viên đạt cùng số quyền bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thì sẽ lựa chọn người nào sở hữu/đại diện sở hữu nhiều cổ phần của Công ty hơn tính đến thời điểm chốt Danh sách cổ đông ngày 15/04/2026.
- Trường hợp kết quả bầu cử không đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã được Đại hội thông qua thì sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những người đề cử hoặc ứng cử không trúng cử đợt 1 còn lại. Trường hợp vẫn không bầu đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, thì việc bầu cử tiếp theo sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

IX. Biên bản Kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản Kiểm phiếu. Nội dung Biên bản Kiểm phiếu bao gồm các nội dung chính như sau: Ban Kiểm phiếu; Danh sách đề cử; Tổng số phiếu phát ra, tổng số phiếu thu về, tổng số phiếu hợp lệ, tổng số phiếu không hợp lệ tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền); Kết quả kiểm phiếu và Danh sách trúng cử.
- Biên bản phải có chữ ký của các thành viên Ban Kiểm phiếu.
- Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Quy chế này và phụ lục đính kèm được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Thành viên HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Chủ tịch

Nguyễn Phúc Long

PHỤ LỤC I

HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Đính kèm Quy chế Bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long)

Giả sử có 05 ứng viên (A, B, C, D, E) và Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua **số thành viên được bầu của HĐQT là 05** thành viên. Cổ đông/đại diện cổ đông X nắm giữ (*bao gồm sở hữu và được ủy quyền*) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền bầu cử của cổ đông/đại diện cổ đông X là:

Số cổ phần sở hữu và đại diện (x) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT = 1.000 x 5 = 5.000 quyền bầu cử HĐQT

Cổ đông/đại diện cổ đông X ghi trực tiếp số quyền bầu cử của mình cho các ứng cử viên mà mình lựa chọn. Số quyền bầu cử cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông X đối với mỗi ứng cử viên. Tổng số quyền bầu cử của cổ đông/đại diện cổ đông X bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số quyền bầu cử HĐQT của cổ đông/đại diện cổ đông X (*5.000 quyền bầu cử*).

Phiếu bầu của cổ đông/đại diện cổ đông X sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu của Công ty;
- Phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Tổng quyền bầu cử cho những ứng cử viên đó của cổ đông/đại diện cổ đông X vượt quá con số 5.000 quyền bầu cử;
- Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông X
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử (nếu có).

Giả định một số trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông X bỏ phiếu như sau:

- X bỏ phiếu chia đều cho cả 5 ứng viên:

DANH SÁCH ỨNG VIÊN HĐQT	
Lựa chọn bỏ phiếu đều cho cả 5 ứng viên: <input checked="" type="checkbox"/>	
(trường hợp có 5 ứng viên để bầu 5 thành viên HĐQT)	
Họ và tên ứng viên	Số quyền bầu

A	
B	
C	
D	
E	
Tổng số quyền bầu tối đa	5.000

Khi cổ đông đánh dấu vào ô lựa chọn, thì mỗi ứng viên sẽ được phân bổ số quyền bầu là 1.000 quyền/1 ứng viên.

- X chỉ bầu cho 3 ứng viên A, B, C với số phiếu phân bổ tùy theo mức độ tín nhiệm:

DANH SÁCH ỨNG VIÊN HĐQT	
Lựa chọn bỏ phiếu đều cho cả 5 ứng viên: <input type="checkbox"/>	
(trường hợp có 5 ứng viên để bầu 5 thành viên HĐQT)	
Họ và tên ứng viên	Số quyền bầu
A	3.000
B	1.500
C	500
D	
E	
Tổng số quyền bầu tối đa	5.000

- X chỉ bầu cho 1 ứng viên D với một nửa quyền bầu của mình:

DANH SÁCH ỨNG VIÊN HĐQT	
Lựa chọn bỏ phiếu đều cho cả 5 ứng viên: <input type="checkbox"/>	
(trường hợp có 5 ứng viên để bầu 5 thành viên HĐQT)	
Họ và tên ứng viên	Số quyền bầu
A	
B	
C	

D	2.500
E	
Tổng số quyền bầu tối đa	5.000

- X chỉ bầu cho 2 ứng viên A, B với số quyền bầu vượt số quyền bầu tối đa (**trường hợp này được quy định là phiếu không hợp lệ và bị trừ khỏi kết quả kiểm phiếu bầu cử**):

DANH SÁCH ỨNG VIÊN HĐQT	
Lựa chọn bỏ phiếu đều cho cả 5 ứng viên: <input type="checkbox"/>	
(trường hợp có 5 ứng viên để bầu 5 thành viên HĐQT)	
Họ và tên ứng viên	Số quyền bầu
A	3.000
B	3.000
C	
D	
E	
Tổng số quyền bầu tối đa	5.000

(Tổng số quyền bầu do X bỏ là 6.000 > số quyền bầu HĐQT mà X có là 5.000, do vậy phiếu này không hợp lệ).

PHỤ LỤC II

HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

(Đính kèm Quy chế Bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long)

Giả sử có 03 ứng viên (A, B, C) và Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua **số thành viên được bầu của BKS là 03** thành viên. Cổ đông/đại diện cổ đông X nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền bầu cử của cổ đông/đại diện cổ đông X là:

Số cổ phần sở hữu và đại diện (x) nhân với số thành viên được bầu của BKS = 1.000 x 3 = 3.000 quyền bầu cử BKS

Cổ đông/đại diện cổ đông X ghi trực tiếp số quyền bầu cử của mình cho các ứng cử viên mà mình lựa chọn. Số quyền bầu cử cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông X đối với mỗi ứng cử viên. Tổng số quyền bầu cử của cổ đông/đại diện cổ đông X bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số quyền bầu cử BKS của cổ đông/đại diện cổ đông X (3.000 quyền bầu cử).

Phiếu bầu của cổ đông/đại diện cổ đông X sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu của Công ty;
- Phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Tổng quyền bầu cử cho những ứng cử viên đó của cổ đông/đại diện cổ đông X vượt quá con số 3.000 quyền bầu cử;
- Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông X
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử (nếu có).

Giả định một số trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông X bỏ phiếu như sau:

- **X bỏ phiếu chia đều cho cả 3 ứng viên:**

DANH SÁCH ỨNG VIÊN BKS	
Lựa chọn bỏ phiếu đều cho cả 3 ứng viên: <input checked="" type="checkbox"/>	
(trường hợp có 3 ứng viên để bầu 3 thành viên BKS):	
Họ và tên ứng viên	Số quyền bầu

A	
B	
C	
Tổng số quyền bầu tối đa	3.000

Khi cổ đông đánh dấu vào ô lựa chọn, thì mỗi ứng viên sẽ được phân bổ số quyền bầu là 1.000 quyền/1 ứng viên.

- *X chỉ bầu cho 3 ứng viên A, B với số phiếu phân bổ tùy theo mức độ tín nhiệm:*

DANH SÁCH ỨNG VIÊN BKS	
Lựa chọn bỏ phiếu đều cho cả 3 ứng viên: <input type="checkbox"/>	
(trường hợp có 3 ứng viên để bầu 3 thành viên BKS):	
Họ và tên ứng viên	Số quyền bầu
A	2.000
B	1.000
C	
Tổng số quyền bầu tối đa	3.000

- *X chỉ bầu cho 1 ứng viên C với một nửa quyền bầu của mình:*

DANH SÁCH ỨNG VIÊN BKS	
Lựa chọn bỏ phiếu đều cho cả 3 ứng viên: <input type="checkbox"/>	
(trường hợp có 3 ứng viên để bầu 3 thành viên BKS):	
Họ và tên ứng viên	Số quyền bầu
A	
B	
C	1.500
Tổng số quyền bầu tối đa	3.000

- *X chỉ bầu cho 2 ứng viên A, B với số quyền bầu vượt số quyền bầu tối đa (trường hợp này được quy định là phiếu không hợp lệ và bị trừ khỏi kết quả kiểm phiếu bầu cũ):*

DANH SÁCH ỨNG VIÊN BKS**Lựa chọn bỏ phiếu đều cho cả 3 ứng viên:**

(trường hợp có 3 ứng viên để bầu 3 thành viên BKS):

Họ và tên ứng viên	Số quyền bầu
A	2.000
B	2.000
C	
Tổng số quyền bầu tối đa	3.000

(Tổng số quyền bầu do X bỏ là 4.000 > số quyền bầu BKS mà X có là 3.000, do vậy phiếu này không hợp lệ).

